TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2023/DS-ST
Ngày: 03-8-2023
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Võ Phong Hiếu**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Ngọc Trứ**;

2. Ông **Trần Văn Tám**.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Xuân Vinh** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trân Quốc Vương**.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ 3, ấp L, xã T, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Anh Lê Thanh T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số 26/5 (số cũ là 8/251) Thái Thị Kim H, Khu phố X, Phường Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

(Chị T có mặt; Anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* ***Nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T*:**

Do quen biết từ trước và tin tưởng lẫn nhau nên vào ngày 24/8/2017 và năm 2019, chị Nguyễn Thị T có cho anh Lê Thanh T vay 02 khoản tiền lần lượt là

25.000.000 đồng và 200.000.000 đồng. Tổng cộng, số tiền vay là 225.000.000 đồng. Khi vay, các bên không thỏa thuận về lãi suất và anh T cam kết khi nào cần thì báo trước anh T một tháng thì anh sẽ trả hết tiền vay cho chị T. Để làm tin, chị T có viết 02 biên nhận, anh T ký tên, ghi rõ họ tên và lăn tay vào biên nhận.

Khi chị T cần tiền, chị T đã nhiều lần liên hệ để anh T hoàn trả lại tiền cho chị nhưng anh T không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết. Chị T đã nhiều lần tìm gặp để đòi lại tiền nhưng từ đó cho đến nay anh T đều lẩn tránh và không thực hiện.

Chị Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc anh Lê Thanh T phải trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền nợ vay là 225.000.000 đồng;

- Yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* ***Bị đơn anh Lê Thanh T vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.***

* ***Kết quả phiên họp về chứng cứ và hòa giải như sau*:**

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T: Giữ nguyên toàn bộ lời trình bày và yêu cầu khởi kiện; không có sửa đổi, bổ sung gì khác.

- Bị đơn anh Lê Thanh T:

+ Đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng, tài liệu và chứng cứ trong hồ sơ vụ án;

+ Anh T không có yêu cầu phản tố, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và không giao nộp tài liệu, chứng cứ tại phiên họp chứng cứ;

+ Đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp về chứng cứ vắng mặt anh T và vụ án không tiến hành hòa giải được.

* ***Tại phiên toà*:**

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn anh Lê Thanh T vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày của những người tham gia tố tụng. Toà án đi tới những nhận định về vụ án như sau.

**** Về thủ tục tố tụng*:**

[1] Quan hệ tranh chấp:

Chị Nguyễn Thị T yêu cầu anh Lê Thanh T phải trả số tiền nợ vay là

225.000.000 đồng nên đây là tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Thẩm quyền giải quyết:

Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Lê Thanh T cư trú tại địa bàn thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thụ lý và giải quyết theo đúng thẩm quyền được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Thời hiệu khởi kiện:

Các đương sự không có yêu cầu xem xét về thời hiệu khởi kiện nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn anh Lê Thanh T: Anh T đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**** Về nội dung vụ án*:**

[6] Chị Nguyễn Thị T yêu cầu anh Lê Thanh T phải trả số tiền nợ vay là 225.000.000 đồng:

[6.1] Chị Nguyễn Thị T đã viết tay 01 biên nhận nợ vào ngày 24/8/2017 và 01 biên nhận nợ không ghi rõ ngày tháng năm thể hiện nội dung anh Lê Thanh T có vay của chị T lần lượt các số tiền là 25.000.000 đồng và 200.000.000 đồng. Anh Lê Thanh T đã ký tên, ghi rõ họ tên và lăn tay vào biên nhận.

[6.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng và các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến vụ án cho anh Lê Thanh T nhưng anh T vẫn không có văn bản gì thể hiện ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện cũng như những tài liệu, chứng cứ mà chị T đã giao nộp, đồng thời không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Vì vậy, những tình tiết, sự kiện và tài liệu, chứng cứ mà chị T đã trình bày và giao nộp thuộc trường hợp không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6.3] Chị T nhiều lần yêu cầu anh T hoàn trả lại số tiền vay nhưng anh T không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết và từ đó cho đến nay vẫn không trả cho chị T được bất kỳ khoản tiền nào nên chị T khởi kiện yêu cầu anh T trả số tiền nợ vay 225.000.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 463 và khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[7] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

[8] Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T nên anh Lê Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, 144, 147, 227, 228, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 166, 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Xử*:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T:

- Buộc anh Lê Thanh T trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền là 225.000.000 đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị T cho đến khi thi hành án xong, anh Lê Thanh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

- Anh Lê Thanh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 11.250.000 đồng.

- Trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.625.000 đồng theo biên lai thu số 0018404 ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

- Chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Lê Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Phong Hiếu